

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM MỸ  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 91/2021/HSST  
Ngày: 08/11/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ - TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Mai Trung**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông **Lê Đức Dũng**

2/ Bà **Thái Thị Thủy Tiên**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Thái Thị Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa:*

Ông **Nguyễn Văn Báu** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2021/TLST - HS ngày 10/8/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2020/QĐXXST - HS ngày 08/10/2021 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thừa Đ**, sinh năm 1992, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thừa N, sinh năm 1957 (còn sống) và bà Bùi Thị P, sinh năm 1960 (còn sống); có vợ là Dương Ngọc Bảo M, sinh năm 1995 và 01 con tên Nguyễn Dương Gia K, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2009 bị Công an huyện X, tỉnh Đồng Nai ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 17/5/2021 cho đến nay. (có mặt)

**2. Đặng Hồng M** (tên gọi khác: B), sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã B, huyện X, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng L, sinh năm không rõ (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967 (còn sống); chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2008 bị Ủy ban nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai đưa vào Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đồng Nai, thời hạn là 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 22/6/2010.

Bị cáo bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 17/5/2021 cho đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Trường S, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Nguyễn Văn D, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã X, thị xã N, tỉnh T.

- Người chứng kiến: Trần Lê Gia B, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thừa Đ, Đặng Hồng M là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 09 giờ ngày 17/5/2021, bị cáo Đ điều khiển xe mô tô biển số 36H6-6995, nhãn hiệu Newaglehli màu nâu mượn của anh Nguyễn Trường S (anh trai của Đ) chở bị cáo M đến Trung tâm y tế huyện X, tỉnh Đồng Nai để uống thuốc Methadone. Trên đường đi, cả hai bàn bạc với nhau cùng góp tiền mỗi người khoảng 100.000 đồng đến 200.000 đồng để mua ma túy về sử dụng chung. Do bị cáo M không có tiền nên Đ bỏ tiền mua, khi nào về nhà thì bị cáo M trả tiền lại cho bị cáo Đ thì bị cáo M đồng ý. Sau khi uống thuốc Methadone xong, bị cáo Đ điều khiển xe mô tô chở bị cáo M đến khu vực nghĩa trang giáo xứ Surakeo thuộc xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, bị cáo M đứng ngoài cảnh giới còn bị cáo Đ đi vào bên trong nghĩa trang gặp T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua một gói ma túy với giá 250.000 đồng. Sau khi cả hai sử dụng một ít ma túy, số ma túy còn lại bị cáo Đ gói trong tờ giấy bạc màu rồi bỏ vào trong cốp xe mô tô chở bị cáo M đi về. Trên đường về, khi đến trạm xăng dầu LH thuộc ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng công an xã B tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong cốp xe mô tô biển số 36H6-6995 của bị cáo Đ đang điều khiển 01 (Một) gói giấy bạc bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số 1049/KLGD-PC09 ngày 21/5/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1755 gam, loại Heroin.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKSCM ngày 05/8/2021, Viện Kiểm sát nhân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thừa Đ và Đặng Hồng M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đ và M mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về vật chứng vụ án: đề nghị tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong ma túy.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: vì muốn có ma túy để sử dụng nên các bị cáo đã thỏa thuận với nhau mỗi người góp từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Vào khoảng 11 giờ ngày 17/5/2021, tại trạm xăng dầu LH các bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1755 gam, loại Heroin thì bị công an xã B phát hiện bắt quả tang. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Thừa Đ, Đặng Hồng M đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi của các bị cáo nhận thấy: Các bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm giáo dục lao động xã hội về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, không những xâm phạm đến tính độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo trong vụ án nhận thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thống nhất cùng nhau góp tiền để mua ma túy về sử dụng chung nên có vai trò ngang nhau. Do đó các bị cáo sẽ chịu hình phạt ngang nhau.

Từ những nhận xét, đánh giá nêu trên xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng:

+ 01 gói niêm phong có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ, số 1049/KLGD-PC09 ngày 21/5/2021, còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1466 gam loại Heroin là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 xe mô tô biển số 36H6-6995, nhãn hiệu Newagelhi màu nâu bị cáo Đ mượn của anh Nguyễn Trường S. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý xong nên không xem xét.

[5] Đối với người tên “ T” đã bán ma túy cho các bị cáo chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Mỹ tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[6] Đối với anh Nguyễn Trường S khi cho bị cáo Đ mượn xe mô tô biển số 36H6-6995, nhãn hiệu Newagelhi màu nâu, anh S không biết bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên không phạm tội.

[6] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo **Nguyễn Thừa Đ, Đặng Hồng M (Bi)** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thừa Đ** 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ và tạm giam 17/5/2021.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Hồng M (Bi)** 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ và tạm giam 17/5/2021.

2. Vật chứng vụ án: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, số 1049/KLGD-PC09 ngày 21/5/2021, còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1466 gam loại Heroin.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/8/2021.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án

trong hạn 15 ngày tính từ ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Cẩm Mỹ;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện C;
- Hồ sơ thi hành án;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Mai Trung**